

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH
Số: 04/2022/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 12 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thảo.

Thư ký phiên họp: Ông Đinh Văn Dư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 629/2022/TLST-VDS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 185/2022/QĐST-VDS ngày 02 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trương Văn S, sinh năm: 1985; địa chỉ: ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh (*Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm: 1986; địa chỉ: ấp LT, xã HH, huyện C, tỉnh Trà Vinh (*Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu đề ngày 22-11-2022, bản tự khai ngày 30-11-2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Trương Văn S trình bày:*

Vào khoảng đầu năm 2017, giữa ông với vợ là bà Nguyễn Thị Diễm T chung sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cự cãi, không tìm được cách giải hòa, nên ông đã bỏ nhà, rời khỏi địa phương đi làm ăn ở xa nhiều năm liền mà không cho ai biết tin tức của ông (kể cả người thân, họ hàng bên ông và bạn bè của ông). Thời gian ông bỏ đi, do bà T không tìm được ông, nên bà T đã nộp đơn đến Tòa án nhân dân huyện C yêu cầu tuyên bố ông mất tích và được Tòa án chấp nhận bằng Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08-4-2021. Tuy nhiên, hiện nay ông đã trở về địa phương sinh sống chung nhà với mẹ

ruột là Mai Thị A, cùng hộ khẩu thường trú tại ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nên nay ông làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bỏ quyết định tuyên bố ông mất tích, để ông làm các thủ tục ly hôn với bà T tại Tòa án theo quy định pháp luật.

** Tại bản tự khai ngày 30-11-2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Diễm T trình bày:*

Bà và ông Trương Văn S đi đến hôn nhân vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AT vào ngày 25-7-2011. Sau ngày cưới, vợ chồng sống chung gia đình bên chồng. Thời gian đầu sống chung có hạnh phúc. Đến khoảng năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Rồi ông S tự ý bỏ nhà đi khỏi địa phương biệt tích, không ai biết được ông ở đâu và làm gì. Do không tìm được ông S, nên vào năm 2020 bà có làm đơn yêu cầu tuyên bố ông S mất tích nộp tại Tòa án nhân dân huyện C. Sau đó được Tòa án xác minh làm rõ và chấp nhận yêu cầu của bà giải quyết bằng Quyết định số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08-4-2021 tuyên bố ông S mất tích. Nhưng hiện nay ông S đã trở về địa phương ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh sinh sống chung nhà với mẹ ruột là bà Mai Thị A. Hiện ông S có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy Quyết định số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08-4-2021, thì bà cũng thống nhất đề nghị Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố ông S mất tích.

Tại phiên họp hôm nay, ông Trương Văn S, bà Nguyễn Thị Diễm T cùng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nên không có lời trình bày.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:* Qua kiểm sát việc giải quyết việc dân sự từ khi Tòa thụ lý đến thời điểm này Thẩm phán đã chấp hành đúng theo Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo về thẩm quyền, quan hệ pháp luật, xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời gian ban hành quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Phiên họp hôm nay, Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp đã thực hiện đầy đủ và đúng theo trình tự pháp luật quy định của phiên họp sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong việc dân sự: Từ khi thụ lý việc dân sự cũng như tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung giải quyết việc dân sự: Vị đề nghị áp dụng Điều 70 của Bộ luật Dân sự; các Điều 27, 35, 39, 366, 369, 370, 390 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trương Văn S về việc hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08-4-2021 tuyên bố ông mất tích. Ngoài ra, Vị đề nghị nghĩa vụ chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, tư cách tố tụng của đương sự và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Trương Văn S yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố ông mất tích - Quyết định số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08-4-2021 (Quyết định này giải quyết theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diễm T). Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 70 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định ông Trương Văn S là người yêu cầu; bà Nguyễn Thị Diễm T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; quan hệ pháp luật là “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” và việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

[2] Xét yêu cầu của ông Trương Văn S về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố ông mất tích là có cơ sở. Bởi lẽ: Ông S và bà T kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AT vào ngày 25-7-2011. Sau ngày cưới, ông bà chung sống tại ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng năm 2017, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống chung, không thể giải hòa được, nên ông S đã bỏ nhà đi khỏi địa phương biệt tích nhiều năm liền, mà không nói cho bà T hay gia đình hoặc bạn bè, người thân nào biết địa chỉ nơi đến của ông. Do không tìm được ông S, nên năm 2020 bà T đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C tuyên bố ông S mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08-4-2021, Tòa án đã tuyên bố ông S mất tích. Nhưng hiện nay ông S đã trở về và có mặt tại ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Và ông S có đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố ông mất tích.

[3] Tại bản tự khai của ông S, của bà T cùng ngày 30-11-2022; Theo các Biên bản xác minh cùng ngày 29-11-2022 của Tòa án với chính quyền địa phương ấp a, xã AT và với mẹ ruột của ông S là bà Mai Thị A, đều thống nhất khẳng định ông Trương Văn S đã trở về, có mặt tại ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh là sự thật, phù hợp lời khai của ông S; Đối với bà T cũng thống nhất đề nghị Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố ông S mất tích.

[4] Do ông Trương Văn S đã trở về sinh sống tại địa phương đăng ký thường trú. Nên căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật Dân sự năm 2015, cần chấp nhận yêu cầu của ông S về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố ông mất tích.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trương Văn S phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét quan điểm của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, các Điều 68, 149, 150, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tiểu mục 1 Mục I phần B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trương Văn S về việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố: Hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C về việc tuyên bố ông Trương Văn S mất tích.

Xác định ông Trương Văn S - sinh năm: 1985, đã trở về cư trú tại ấp a, xã AT, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trương Văn S phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông S đã nộp theo Biên lai thu số 0013647 ngày 22-11-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã AT;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Thảo